TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 124/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 165/2026/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2026 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình gồm:

- Ông Lê Văn C, sinh năm 1985; căn cước công dân số: 0xxxxxxxxx; địa chỉ thường trú: Thôn S, xã C, tỉnh Thanh Hóa.

- Bà Lê Thị O, sinh năm 1989; căn cước công dân số: 0xxxxxxxxxxx; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lê Thị O và ông Lê Văn C chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 59, ngày 30/10/2020. Trong quá trình chung sống, bà O và ông C có 01 con chung tên Lê Khánh V, sinh ngày 02/9/2020. Ngày 17/4/2026, bà O và ông C có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh, bà O và ông C đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận bà Lê Thị O và ông Lê Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Lê Khánh V, sinh ngày 02/9/2020 cho bà Lê Thị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Lê Thị O và ông Lê Văn C phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0027764 ngày 05/5/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- UBND xã B, Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu: VT; HS (02).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh